

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH HÀ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HS-ST
Ngày: 08/9/2021

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị ThA H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn V H và ông Bùi Bá Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang Dung - Thư ký TAND huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện VKSND huyện Thạch Hà tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn V V
- Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 08 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2021/TLST-HS, ngày 04 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 8 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn H H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 22/6/1961 tại xã Nam Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ĐKKHKT: 3/44, đường LSPT, phường Tây L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chỗ ở hiện nay: Thôn Phúc Đ, xã Nam Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 10/10; Nghề ngH: Lao động tự do; Con ông Nguyễn H V (Đã mất); Con bà Trần Thị N, sinh năm 1933; Hiện già yếu và sống tại thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. A, chị, em ruột: Có 7 người, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Trương T A (đã ly hôn); Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1991. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/5/2021 đến ngày 28/5/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay tại xã Nam Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Họ và tên: **Hoàng H V**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 10/5/1961 tại xã Nam Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Lộc H, xã Nam Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 7/10; Nghề ngH: Làm ruộng; Con ông Hoàng H Đ (Hoàng Đ) - sinh năm 1933; Hiện già yếu và sinh sống tại xã Nam Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Con bà Nguyễn Thị N (Đã mất); A, chị, em ruột: Có 3 người, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Thái Thị H, sinh năm 1960; Hiện sinh sống và làm ruộng tại xã Nam Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Con: Có 2 con, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1994. Tiền án, tiền sự: Không. Quá trình nhân thân: Ngày 20/12/1979 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ Tĩnh xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Đã được xóa án tích; Ngày 09/02/2015, bị Công an huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử

phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Đánh bạc. Đã nộp phạt ngày 09/02/2015; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/5/2021 đến ngày 28/5/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay tại xã Nam Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Họ và tên: **Dương Sỹ T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 10/7/1989 tại xã Nam Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Lộc H, xã Nam Đ, huyện H. Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Nghề ngh: Lao động tự do; Con ông Dương Sỹ Hùng (Đã mất); Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; Hiện sinh sống và làm ruộng tại xã Nam Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. A, chị, em ruột: Có 3 người, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: Chưa. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/5/2021 đến ngày 28/5/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay tại xã Nam Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

4. Họ và tên: **Nguyễn Đình B**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 20/7/1967 tại xã Nam Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Lộc H, xã Nam Đ, huyện H. Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề ngh: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Xuân T (Liệt sỹ); Con bà: Phạm Thị H, sinh năm 1944; Hiện già yếu và sinh sống tại xã Nam Đ, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. A, chị, em ruột: Có 2 người, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Trần Thị L, sinh năm 1969. Hiện sinh sống và làm ruộng tại xã Nam Đ, huyện Thạch Hà. Con: 04 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2000. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/5/2021 đến ngày 28/5/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay tại xã Nam Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa).

* **Người làm chứng**: A Hà Xuân H, sinh năm 1991. Trú tại: Thôn Phúc Đ, xã Nam Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

* *Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 20 giờ ngày 25/5/2021, Nguyễn H H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Cup 50, biển kiểm soát 38FA-5731 từ nhà mình đến lán trang trại của Dương Sỹ T ở thôn Tân Đ, xã Nam Đ, huyện H để chơi. Sau đó có thêm Hoàng H V, Nguyễn Đình B cũng đến lán trang trại của Dương Sỹ T. Tại đây, cả ba cùng ngồi uống nước, nói chuyện với nhau. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì Nguyễn H H nảy sinh ý định đánh bạc nên nói với Nguyễn Đình B và Hoàng H V: “*Ta làm tí phỏm hè?*” (H rủ B và V đánh bạc bằng hình thức đánh “Phỏm”) và được cả hai đồng ý nên cùng nhau đứng dậy đi vào trong gian phòng của lán trang trại.

Khi vào trong phòng, Nguyễn H H thấy có 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn ở trên bàn nên lấy xuống rồi cùng với Nguyễn Đình B và Hoàng H V ngồi xuống chiếc chiếu làm bằng tre màu nâu đã được trải sẵn từ trước để cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh “Phỏm”. Cả ba cùng thống nhất số tiền sát phạt thấp nhất là 5.000 đồng, cao nhất là 25.000 đồng. Ván bài đầu tiên Nguyễn H H là người chia bài.

Đến 21 giờ 30 phút ngày 25/5/2021, trong khi Nguyễn H H, Hoàng H V và Nguyễn Đình B đang cùng nhau đánh bạc thì có thêm Dương Sỹ T (chủ lán trang trại) đi đến xin tham gia và được cả ba đồng ý nên Dương Sỹ T cũng vào tham gia đánh bạc cùng với H, V, B. Đến khoảng 21 giờ 35 phút cùng ngày có thêm Hà Xuân H, sinh năm 1991, trú tại Thôn Phúc Đ, xã Nam Đ, huyện H đi đến lán trại và ngồi xem đánh bạc.

* Cách thức đánh bạc bằng hình thức đánh “Phỏm” cụ thể như sau:

Nguyễn H H, Hoàng H V, Nguyễn Đình B và Dương Sỹ T sử dụng bộ bài Tulokho 52 quân bài chia cho bốn người, mỗi người 9 quân bài, riêng người chia bài được 10 quân bài và được quyền đánh đầu tiên, số bài còn thừa không chia thì để ra giữa chiếu cho mọi người bốc đánh gọi là “bài nọc”. Khi người chia bài đánh 01 quân bài trong số 10 quân bài đang cầm trên tay sang cho người kế bên theo hướng ngược chiều kim đồng hồ, nếu người đó không nhận quân bài vừa được đánh sang hay gọi là “ăn” thì sẽ bốc một quân bài trong số “bài nọc” để giữa chiếu lên rồi đánh một quân bài trong số 10 quân bài mình đang cầm trên tay cho người tiếp theo đảm bảo lúc nào cũng chỉ có 9 quân bài ở trên tay. Nếu ai “ăn” được bài từ người khác đánh sang hoặc bốc được “bài nọc” từ giữa chiếu lên để đánh mà trong tổng số 9 quân bài đang cầm trên tay, không có quân bài nào lẻ ra thì gọi là “Ù” (ví dụ: người chơi có 3 quân bài 4; 3 quân bài 5, 6, 7 rô; 3 quân bài 9..., có nghĩa là đã có 3 “phỏm” thì được gọi là “Ù”. Có trường hợp 2 “phỏm” cũng được gọi là “Ù”, ví dụ: Người chơi có một “Phỏm” 4 quân bài 3 và một “phỏm” 8, 9, 10, J, Q cơ...). Khi đã có người “Ù” thì ván bạc đó kết thúc và ba người còn lại phải trả cho người “Ù” mỗi người 25.000 đồng. Nếu đánh hết ván bài, ai không có “phỏm” thì gọi là “cháy”. Khi đã bốc đánh hết bài “nọc” mà không có ai “Ù” thì phân định thắng thua bằng cách tính điểm các quân bài lẻ ở trên tay, ai ít điểm nhất là người thắng. Các quân bài J tính 11 điểm, quân bài Q tính 12 điểm, quân bài K tính 13 điểm, quân bài A tính 01 điểm, các quân bài khác tính theo các con số được in trên bài. Khi đã xác định được người về đầu, thứ 2, thứ 3 và thứ 4 bằng cách tính điểm thì các bị can trả cho người đầu bằng tiền V Nam đồng. Cụ thể người về thứ 2, thứ 3, thứ 4 phải đưa cho người về đầu lần lượt là 5.000 đồng, 10.000 đồng và 15.000 đồng. Nếu ai “cháy” thì phải trả cho người về đầu số tiền là 20.000 đồng. Nếu ván bài đó có người đánh cho người ngồi bên cạnh “ăn” được 3 quân bài thì gọi là bị “Ù đèn” và phải trả cho người được “Ù” 75.000 đồng, còn nếu bị “ăn” 01 hoặc 02 cây bài thì người “bị ăn” phải trả cho “người ăn” lần lượt là 5.000 và 10.000 đồng. Bằng hình thức và cách thức trên, khi đã xác định được người thắng, thua trong ván bạc thì các bị cáo trả tiền cho nhau và kết thúc một ván bạc.

Khoảng 22 giờ 05 phút cùng ngày, khi Nguyễn H H, Hoàng H V Nguyễn Đình B và Dương Sỹ T đang cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh “Phỏm” sát phạt nhau bằng tiền V Nam đồng thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà phát hiện bắt quả tang.

Tang vật thu giữ bao gồm: Tiền V Nam đồng: 6.670.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếc chiếu tre. Ngoài ra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà còn tạm giữ của các bị cáo cụ thể: Tạm giữ của Nguyễn H H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Cup 50, màu xA, biển kiểm soát: 38FA-5731; Tạm giữ của Nguyễn Đình B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xA đen, số imei 1: 861915049355453, số imei 2: 861915049355461 bên trong có gắn 02 thẻ sim

có số seri: 8984048008819952732 và 89840200021560980911(đã qua sử dụng); Tạm giữ của Hoàng H V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Gionee, màu vàng, có số imei: 865552025876230, bên trong có gắn thẻ sim có số seri: 89840200021834537349; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xA dương, Biển kiểm soát: 38P1-069.33; Tạm giữ của Dương Sỹ T 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, màu xA tím, số imei: 867380047308497 và 867380047330509, bên trong có gắn 2 thẻ sim có số seri: 8984048000007873094 và 89840200011154225625.

Đến ngày 28/5/2021, xét thấy hai xe mô tô và ba điện thoại di động thu của các bị cáo nêu trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà đã trả lại cho các chủ sở H. Số vật chứng còn lại đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà để quản lý theo quy định.

Quá trình điều tra xác định số tiền mỗi bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, cụ thể như sau: Nguyễn H H: 970.000đ; Hoàng H V: 600.000đ; Nguyễn Đình B: 875.000đ; Dương Sỹ T: 4.225.000đ. Tổng cộng: 6.670.000đ.

Với hành vi trên, tại cáo trạng số 42/CT-VKSTH, ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố các bị cáo Nguyễn H H, Hoàng H V, Dương Sỹ T, Nguyễn Đình B về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn H H từ 08 đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 26/5/2021 đến ngày 28/5/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Hoàng H V từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Dương Sỹ T từ 6 đến 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Đình B số tiền: 20.000.000 đồng đến 25.000.000đ.

- Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3, Điều 321, Điều 35 BLHS phạt bổ sung hình phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn H H, Hoàng H V, Dương Sỹ T mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 6.670.000 đồng các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc; tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếc chiếu tre là các công cụ dùng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Các bị cáo không có gì tra luận chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* *Lời nói sau cùng của các bị cáo:* Các bị cáo đều cho rằng đã nhận thức được lỗi lầm, rất hối hận về hành vi của mình; bị cáo Hoàng H V trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị tật nguyền, sức khỏe yếu, đi lại khó khăn; bị cáo Nguyễn H H trình bày bản thân đang bị bệnh tật. Các bị cáo mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Hà, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật; các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Vì vậy khẳng định quyết định của các cơ quan tố tụng và hành vi của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ đến 22 giờ 05 phút ngày 25/5/2021, tại lán trang trại của Dương Sỹ T ở thôn Tân Đ, xã Nam Đ, huyện H. Nguyễn H H, Hoàng H V, Nguyễn Đình B và Dương Sỹ T đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Phỏm” thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà phát hiện và bắt quả tang. Số tiền mà các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.670.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà truy tố các bị cáo Nguyễn H H, Hoàng H V, Nguyễn Đình B và Dương Sỹ T về tội dA và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:*

- *Tình tiết tăng nặng:* Không.

- *Tình tiết giảm nhẹ:* Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít N trọng*”, “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. (đối với bị cáo Hoàng H V mặc dù năm 1979 đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội bị cáo đang là người chưa thành niên, phạm tội ít N trọng nên được coi là không có án tích và được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS).

Bị cáo Nguyễn Đình B có bố đẻ ông Nguyễn Xuân T là Liệt sỹ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội là con của liệt sỹ*” quy định tại điểm x, khoản 1, điều 51 BLHS.

Ngoài ra, Nguyễn H H có bố ruột là ông Nguyễn H V, có mẹ ruột là bà Trần Thị N là thương binh; bị cáo Hoàng H V có bố ruột ông Hoàng Đ và mẹ ruột là bà Nguyễn Thị N được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa V Nam tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng N vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; Bị cáo Dương Sỹ T có công cung cấp thông tin giúp Ban Công an xã Nam Đ, huyện Thạch Hà trong công tác đấu tra phòng chống tội phạm có xác nhận của Ban Công an xã; Bị cáo Nguyễn Đình B có thời gian tham gia Quân đội nhân dân V Nam nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2, điều 51 BLHS.

[4] *Về tính chất mức độ hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo:* Hành vi phạm tội của các bị cáo tuy mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn nhưng đã xâm phạm trật tự quản lý công cộng và nếp sống V minh, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần được xử lý N để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự phân công, bàn bạc, cấu kết chặt chẽ mà bột phát rủ nhau cùng thực hiện hành vi phạm tội. Trong đó, Nguyễn H H là người rủ rê, khởi xướng; Hoàng H V, Nguyễn Đình B và Dương Sỹ T là những người thực hành.

[5] *Về hình phạt:* Trên cơ sở xem xét toàn diện tính chất, mức độ hành vi phạm tội; vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo như đã phân tích trên, đối chiếu với khung hình phạt của điều luật, HĐXX xét thấy:

Trong vụ án này Nguyễn H H là người giữ vai trò khởi xướng, rủ rê các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, sử dụng số tiền đánh bạc nhiều thứ hai trong số 4 bị cáo; bị cáo là người đã lớn tuổi lẽ ra phải tu chí làm ăn, gương mẫu chấp hành pháp luật thế nhưng lại rủ rê các bị cáo khác phạm tội cho thấy ý thức chấp hành pháp luật yếu kém của bị cáo. Vì vậy cần áp dụng hình phạt N khắc đối với bị cáo để đảm bảo sự N minh của pháp luật. Tuy nhiên, quá trình lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít N trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố mẹ là người có công với cách mạng để từ đó xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan H của pháp luật nhưng dù giảm nhẹ đến đâu thì với vai trò khởi xướng của bị cáo, việc áp dụng hình phạt tù cách ly ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là cần thiết, để bị cáo thấy được lỗi lầm, cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cho rằng bản thân từng bị bệnh tai biến, sức khỏe yếu nên đề nghị HĐXX xem xét cho hưởng án treo, cải tạo giáo dục tại địa phương nhưng bị cáo không cung cấp được tài liệu chứng cứ (bệnh án) để chứng minh cho tình trạng sức khỏe, bệnh tật của mình để HĐXX có cơ sở xem xét.

Đối với bị cáo Hoàng H V là người thực hành tham gia đánh bạc từ đầu đến lúc bị phát hiện; bản thân bị cáo V có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt 6 tháng tù về hành vi trộm cắp tài sản và xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc lẽ ra phải xử phạt N, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo thấy được tính N minh của pháp luật. Tuy nhiên, xét thấy sai phạm trước đây của bị cáo xảy ra đã lâu (đã hơn 40 năm), tại thời điểm phạm tội (tháng 02/1979) bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên theo quy định của pháp luật hình sự được coi là không có án tích, còn vi phạm năm 2015 mặc dù cùng về hành vi đánh bạc nhưng ở mức độ xử lý hành chính. Tính chất, mức độ

của tội phạm lần này thuộc trường hợp ít N trọng, số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc ít nhất trong số các bị cáo, sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm, thành khẩn khai báo; có bố mẹ đều là người có công với cách mạng. Mặt khác, xét hoàn cảnh thực tế hiện nay bị cáo V bị tàn tật (cụt một chân) việc sinh hoạt và đi lại rất khó khăn nên nếu áp dụng hình phạt tù, cách ly ra khỏi xã hội thì sẽ rất khó khăn cho bị cáo. Do đó, HĐXX thấy rằng quan điểm của đại diện Viện sát kiểm sát tại phiên tòa đề nghị cho bị cáo V được hưởng án treo, cải tạo giáo dục tại địa phương là phù hợp, không ảnh hưởng đến công tác đấu tra phòng chống tội phạm.

Đối với bị cáo Dương Sỹ T là người thực hành, mặc dù bị cáo T sử dụng số tiền vào mục đích đánh bạc nhiều nhất trong số các bị cáo nhưng bị cáo lại tham gia đánh bạc sau, thời gian đánh bạc ít hơn các bị cáo khác; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; theo xác nhận của Công an xã Nam Đ trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo có đóng góp cho công tác đấu tra phòng chống tội phạm, cụ thể: năm 2019 bị cáo T đã có thành tích cung cấp thông tin giúp Công an xã phát hiện đối tượng Dương H Lĩnh có hành vi trộm cắp tài sản. Công an xã đã phối hợp với Công an huyện Thạch Hà bắt giữ, khởi tố đối tượng trên về tội Trộm cắp tài sản. Xét thấy bị cáo Dương Sỹ T giữ vai trò thứ yếu trong vụ án, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít N trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo giáo dục tại địa phương cũng đủ N.

Đối với bị cáo Nguyễn Đình B là người thực hành, số tiền bị cáo tham gia ít, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít N trọng, sau khi phạm tội đã nhận thức được lỗi lầm, thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo là con liệt sỹ, bản thân từng có thời gian phục vụ trong quân ngũ. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 3 tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo phạm tội vì mục đích thu L bất chính nên ngoài hình phạt chính cần áp dụng khoản 3, Điều 321, Điều 35 BLHS phạt bổ sung hình phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn H H, Hoàng H V, Dương Sỹ T mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Xét các vật chứng: 01 chiếc chiếu tre; 01 bộ bài tulokhơ và 6.670.000đ là những công cụ phương tiện bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, cần căn cứ điểm a khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền thu được và tiêu hủy các vật chứng khác không có giá trị sử dụng theo quy định.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Cup 50, màu xA, biển kiểm soát 38FA-5731 cho Nguyễn H H; Trả lại cho Nguyễn Đình B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xA đen, số imei 1: 861915049355453, số imei 2: 861915049355461 bên trong có gắn 02 thẻ sim có số seri: 8984048008819952732 và 89840200021560980911 (đã qua sử dụng); Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Gionee, màu vàng, có số imei: 865552025876230, bên trong có gắn thẻ sim có số seri: 89840200021834537349; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xA dương biển kiểm soát: 38P1-069.33 cho Hoàng H V; Trả lại cho Dương Sỹ T 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, màu xA tím, số imei:

867380047308497 và 867380047330509, bên trong có gắn 2 thẻ sim có số seri: 8984048000007873094 và 89840200011154225625.

Việc trả lại các vật chứng này của Cơ quan điều tra là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX miễn xét.

[8] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Các bị cáo đều bị kết án nên phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự;

1. *Về tội dA:* Tuyên bố các bị cáo Nguyễn H H, Hoàng H V, Dương Sỹ T, Nguyễn Đình B phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. *Về hình phạt:*

2.1. *Hình phạt chính:*

- Căn cứ khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn H H 07(bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/5/2021 đến ngày 28/5/2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Hoàng H V 06(sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/9/2021).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Dương Sỹ T 06(sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/9/2021).

Giao các bị cáo Hoàng H V, Dương Sỹ T cho Ủy ban nhân dân xã Nam Đ, huyện H quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự từ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Đình B số tiền: 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

2.2. *Hình phạt bổ sung*: Căn cứ khoản 3 Điều 321, Điều 35 BLHS phạt bổ sung hình phạt tiền đối với các bị cáo: Nguyễn H H, Hoàng H V, Dương Sỹ T mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

3. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 6.670.000đ (sáu triệu sáu trăm bảy mươi nghìn) đồng các bị sử dụng vào mục đích đánh bạc; (Theo ủy nhiệm chỉ lập ngày 04/8/2021)

- Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc chiếu tre; 01 bộ bài tulokhor là các công cụ dùng vào việc phạm tội.

(Tình trạng đặc điểm các vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 04/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Hà).

4. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn H H, Hoàng H V, Dương Sỹ T, Nguyễn Đình B mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Công an huyện Thạch Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Hà;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Nam Đ, huyện Thạch Hà;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ; VT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Huệ